

Giải pháp nâng cao hiệu quả tiến độ giải ngân dự án vốn đầu tư công các công trình xây dựng tại thành phố Hồ Chí Minh

Phạm Đức Thắng ^{1*}

¹ Khoa Kỹ thuật Xây Dựng, Trường Đại học Bách khoa-ĐHQG TP.HCM.

TỪ KHOẢ

Tiến độ giải ngân
Đầu tư công
Chi phí
Quản lý dự án

TÓM TẮT

Trong lĩnh vực xây dựng, việc giải ngân vốn đầu tư công một cách đúng tiến độ hoặc thậm chí sớm hơn so với dự kiến là yếu tố then chốt để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực và đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế. Nghiên cứu này tập trung vào việc xác định và phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân của vốn đầu tư công trong các dự án xây dựng tại Thành phố Hồ Chí Minh. Qua việc đo lường và xếp hạng, nghiên cứu nhằm mục đích làm rõ tầm quan trọng của các nhân tố để từ đó đề xuất các giải pháp hiệu quả, góp phần cải thiện tốc độ giải ngân vốn. Các kết quả đạt được sẽ không chỉ giúp các nhà quản lý dự án hiểu rõ hơn về các thách thức và cơ hội trong quản lý tài chính mà còn cung cấp các chiến lược cụ thể để tối ưu hóa quá trình giải ngân, qua đó thúc đẩy sự thành công của các dự án xây dựng, đóng góp vào sự phát triển chung của đô thị và kinh tế địa phương.

KEYWORDS

Disbursement progress
Public investment
Costs
Project management

ABSTRACT

In the construction sector, timely or even accelerated disbursement of public investment funds is crucial for optimizing resource utilization and promoting economic growth. This study focuses on identifying and analyzing the factors that influence the disbursement pace of public investment capital in construction projects within Ho Chi Minh City. By measuring and ranking these factors, the study aims to clarify the importance of the factors in order to propose effective solutions, contributing to improving the speed of capital disbursement. The findings will not only provide project managers with a deeper understanding of the financial management challenges and opportunities but also offer specific strategies to optimize the disbursement process. This, in turn, will support the success of construction projects, contributing to the overall development of the urban and local economy.

1. Giới thiệu

Quản lý hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước dành cho các dự án xây dựng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia và địa phương [1]. Tốc độ giải ngân nguồn vốn ảnh hưởng lớn đến nhiều lĩnh vực kinh tế khác như đầu tư phát triển, tạo việc làm, tiêu thụ vật tư hàng hóa và kích thích sản xuất [2]. Trong những năm gần đây, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công tại TP.HCM có sự biến động đáng kể. Năm 2021, tỷ lệ giải ngân đạt 61 %; đến năm 2022 tăng lên 70 % và duy trì mức này trong năm 2023. Tuy nhiên, sang năm 2024, tính đến cuối tháng 12, tỷ lệ giải ngân chỉ đạt 63,5 %. Mặc dù có sự cải thiện qua từng năm, nhưng tiến độ giải ngân vẫn chưa đạt mục tiêu đề ra. Để khắc phục tình trạng này, thành phố cần tiếp tục triển khai các giải pháp hiệu quả nhằm đảm bảo sử dụng tối ưu nguồn vốn đầu tư công, tránh ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển hạ tầng và nền kinh tế. Đối với các dự án đầu tư xây dựng, mục tiêu cốt lõi là hoàn thành công trình đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ và trong phạm vi ngân sách được duyệt. Tuy nhiên, thời gian qua, việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng cũng như công tác giải

ngân vốn đầu tư công vẫn diễn ra chậm hơn so với kế hoạch, gây ra nhiều hệ lụy và tác động dây chuyền [3]. Do đó, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng là một nhiệm vụ trọng tâm cần được thực hiện quyết liệt trong thời gian tới.

Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công tại Việt Nam hiện đang gặp nhiều vướng mắc, đòi hỏi sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị nhằm xác định nguyên nhân và đề ra các giải pháp hiệu quả. Việc thúc đẩy thanh toán nguồn vốn quan trọng này không chỉ góp phần vào tăng trưởng kinh tế hàng năm của từng địa phương mà còn đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển chung của đất nước. Trong giai đoạn 2021 - 2023, Việt Nam đã từng bước tháo gỡ các khó khăn trong giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt trong ngành xây dựng. Năm 2021, đất nước chịu ảnh hưởng nghiêm trọng từ đại dịch Covid-19 và thiên tai, gây gián đoạn nhiều hoạt động kinh tế - xã hội. Trước thực trạng đó, lãnh đạo Đảng và Nhà nước đã triển khai các biện pháp kịp thời nhằm tháo gỡ khó khăn về thể chế, chính sách, vừa phục hồi kinh tế vừa đảm bảo an sinh xã hội cho người dân, đặc biệt là các địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề [4]. Nhiều văn bản điều hành quan trọng đã được ban hành nhằm giải quyết vướng mắc, tạo điều kiện

*Liên hệ tác giả: thang.bmkt@hcmut.edu.vn

Nhận ngày 23/04/2025, sửa xong ngày 12/05/2025, chấp nhận đăng ngày 14/05/2025

Link DOI: <https://doi.org/10.54772/jomc.03.2025.938>

thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, góp phần ổn định và phát triển nền kinh tế đất nước.

Nghiên cứu này nhằm xác định và đánh giá các yếu tố tác động đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trong quá trình triển khai dự án. Một dự án xây dựng thường trải qua ba giai đoạn chính: chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành, trước khi được đưa vào vận hành. Tuy nhiên, trong mỗi giai đoạn, nhiều khó khăn có thể phát sinh, dẫn đến tình trạng hợp đồng không đủ khối lượng để giải ngân hoặc chậm thanh lý hợp đồng, khiến tiến độ giải ngân không đạt như kế hoạch đã phê duyệt. Những trì hoãn này không chỉ gây lãng phí tài nguyên mà còn làm gia tăng chi phí, giảm hiệu quả đầu tư và ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả chung của các dự án đầu tư xây dựng.

Việc đảm bảo các dự án đầu tư xây dựng hoàn thành đúng hạn hoặc sớm hơn kế hoạch có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng như nền kinh tế quốc gia. Đáp ứng hoặc vượt tiến độ giải ngân vốn đầu tư công là mục tiêu then chốt đối với các nhà đầu tư và tất cả các bên liên quan đến dự án xây dựng. Thông qua việc phân tích mức độ ảnh hưởng của các yếu tố khác nhau đến tiến độ giải ngân trong các dự án xây dựng tại TP. Hồ Chí Minh, nghiên cứu này đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giải ngân, từ đó tối đa hóa lợi ích cho Nhà nước, nhà đầu tư, các bên liên quan và cộng đồng. Cụ thể, nghiên cứu sẽ thực hiện khảo sát thu thập dữ liệu, áp dụng các phương pháp phân tích cùng công cụ phần mềm để xác định các yếu tố cốt lõi ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đồng thời đánh giá thực trạng các dự án do Ban quản lý giám sát. Ngoài ra, nghiên cứu cũng sẽ đánh giá và xếp hạng mức độ tác động của từng yếu tố đối với tiến độ giải ngân tại các dự án xây dựng trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, đồng thời so sánh với các đơn vị đầu tư xây dựng khác để có cái nhìn toàn diện hơn.

2. Các nghiên cứu liên quan

Đầu tư công đóng vai trò then chốt trong tăng trưởng kinh tế, đặc biệt ở các quốc gia đang trong giai đoạn công nghiệp hóa và hiện đại hóa, khi được quản lý hiệu quả có thể thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ. Tuy nhiên, nếu không được kiểm soát chặt chẽ, nó có thể gây ra tình trạng kém hiệu quả, phân bổ nguồn lực không hợp lý và lãng phí ngân sách, dẫn đến gánh nặng tài chính, gia tăng nợ công và ảnh hưởng đến sự ổn định kinh tế. Ở nhiều quốc gia, đầu tư công chiếm phần lớn trong tổng chi tiêu và đầu tư của toàn xã hội, được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau, bao gồm cả sự tham gia trực tiếp của chính phủ vào sản xuất. Hơn thế nữa, chi tiêu công không chỉ giới hạn trong việc mua sắm hàng hóa và dịch vụ mà còn bao gồm các khoản tài trợ tài chính nhằm phục vụ các mục tiêu chính trị, kinh tế và xã hội của Nhà nước.

Assaf and Al-Hejji [5] đã thực hiện một cuộc khảo sát thực địa quy mô lớn nhằm điều tra tình trạng chậm trễ trong các dự án xây dựng tại Ả Rập Xê Út, với mục tiêu xác định tần suất, mức độ nghiêm trọng và ảnh hưởng tổng thể của các yếu tố gây chậm trễ. Nghiên cứu này hướng đến việc định lượng và đánh giá tác động của các yếu tố

này bằng cách xây dựng một chỉ số quan trọng, trong đó giá trị của mỗi nguyên nhân được xác định bằng cách nhân chỉ số tần suất với chỉ số mức độ nghiêm trọng. Thông qua một quy trình nghiên cứu chi tiết, nhóm tác giả đã xác định được 73 nguyên nhân khác nhau dẫn đến sự chậm trễ, sau đó phân loại có hệ thống thành chín nhóm chính để dễ dàng phân tích và đánh giá hiệu quả hơn. Cuộc khảo sát thu thập ý kiến từ nhiều bên liên quan trong ngành xây dựng, bao gồm 23 nhà thầu, 19 đơn vị tư vấn và 15 chủ đầu tư, giúp cung cấp cái nhìn toàn diện về các nguyên nhân gây chậm trễ. Dữ liệu được thu thập thông qua các phương pháp nghiên cứu có cấu trúc, đảm bảo tính khách quan và độ chính xác cao khi phân tích các yếu tố tác động đến tiến độ dự án. Sau đó, dữ liệu được xử lý và đánh giá dựa trên ba tiêu chí quan trọng: tần suất xuất hiện của từng nguyên nhân, mức độ ảnh hưởng của chúng đến tiến độ thi công, và tầm quan trọng tổng thể của từng yếu tố trong việc tác động đến lịch trình hoàn thành dự án. Bằng cách áp dụng phương pháp phân tích này, nghiên cứu không chỉ làm sáng tỏ những thách thức chính mà các dự án xây dựng tại Ả Rập Xê Út đang phải đối mặt mà còn xác định các vấn đề cấp bách cần giải quyết để nâng cao hiệu quả triển khai dự án và giảm thiểu tình trạng chậm trễ.

Alaghbari, et al. [6] đã thực hiện một nghiên cứu nhằm xác định các yếu tố chính gây ra sự chậm trễ trong các dự án xây dựng tại Malaysia. Nghiên cứu đã phân tích 31 yếu tố và phân loại chúng thành bốn nhóm dựa trên trách nhiệm: các yếu tố liên quan đến nhà thầu, tư vấn, chủ đầu tư và các yếu tố bên ngoài. Kết quả cho thấy, nguyên nhân chính dẫn đến sự chậm trễ xuất phát từ các vấn đề của nhà thầu, tiếp theo là tư vấn, chủ đầu tư và cuối cùng là các tác động từ bên ngoài. Một phát hiện quan trọng của nghiên cứu là các hạn chế tài chính đóng vai trò lớn nhất trong việc gây ra sự chậm trễ tại các dự án xây dựng ở Malaysia. Tiếp theo đó, các vấn đề về phối hợp giữa các bên được đánh giá là yếu tố ảnh hưởng lớn thứ hai, trong khi những khó khăn liên quan đến nguồn cung vật liệu đứng ở vị trí thứ ba. Ngoài ra, nghiên cứu cũng nhấn mạnh rằng, đối với chủ đầu tư, khó khăn tài chính là nguyên nhân hàng đầu gây ra chậm trễ, trong khi năng lực quản lý dự án của họ là yếu tố quan trọng thứ hai ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành. Những phát hiện này làm nổi bật sự cần thiết của việc lập kế hoạch tài chính chặt chẽ hơn, cải thiện khả năng phối hợp giữa các bên liên quan và nâng cao hiệu quả quản lý dự án nhằm giảm thiểu tình trạng chậm tiến độ trong ngành xây dựng.

Fashina, et al. [7] đã tiến hành một nghiên cứu để xác định các yếu tố chính góp phần gây ra sự chậm trễ trong các dự án xây dựng trong lĩnh vực xây dựng của Somaliland. Nghiên cứu sử dụng hệ số alpha của Cronbach để kiểm tra và xác thực tính nhất quán nội tại của các yếu tố gây chậm trễ này. Các phát hiện chỉ ra rằng sự chậm trễ liên quan đến nhà thầu là những yếu tố góp phần quan trọng nhất gây ra sự chậm trễ của dự án, tiếp theo là sự chậm trễ do chủ dự án, tư vấn và tình trạng thiếu vật liệu. Ngược lại, sự chậm trễ liên quan đến lao động, thiết bị và các yếu tố bên ngoài được phát hiện có tác động ít nhất. Phân tích các phản hồi khảo sát tiếp tục cho thấy trong số 16 yếu tố được xếp hạng trong mười nguyên nhân hàng đầu gây ra sự

chậm trễ trong các dự án xây dựng tại Hargeisa, yếu tố có ảnh hưởng nhất, theo như những người trả lời đồng ý, là việc thực hiện thanh toán theo tiến độ. Đóng góp chính của nghiên cứu này nằm ở quá trình điều tra và lập tài liệu toàn diện, giúp nâng cao hiểu biết về các vấn đề chậm trễ trong ngành xây dựng của Somaliland. Nghiên cứu này cung cấp những hiểu biết có giá trị về những thách thức mà ngành phải đối mặt, giúp các bên liên quan xác định và giải quyết hiệu quả các nguyên nhân gốc rễ gây ra sự chậm trễ của dự án.

Álvarez-Pozo, et al. [8] đã thực hiện một nghiên cứu đánh giá thư mục toàn diện nhằm xác định các nguyên nhân chính gây ra sự chậm trễ và vượt chi phí trong các dự án công nghiệp chìa khóa trao tay, đặc biệt trong các lĩnh vực lọc dầu, khí đốt và phát điện thông thường. Mục tiêu của nghiên cứu không chỉ là nhận diện những thách thức chủ yếu mà còn đề xuất các biện pháp thực hành hiệu quả để giảm thiểu hoặc ngăn ngừa chúng. Ban đầu, nhóm nghiên cứu đã xác định được 893 nguyên nhân và 147 biện pháp giảm thiểu. Sau đó, thông qua quá trình phân tích chuyên sâu để loại bỏ trùng lặp và sự dư thừa, kết hợp với ý kiến đánh giá của các chuyên gia trong lĩnh vực quản lý dự án chìa khóa trao tay, danh sách này đã được rút gọn còn 103 nguyên nhân và 49 biện pháp giảm thiểu. Thông qua cách tiếp cận có hệ thống và được xác minh, nghiên cứu đã làm nổi bật các yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến tiến độ và chi phí dự án, đồng thời đề xuất các chiến lược thực tiễn để khắc phục. Danh mục nguyên nhân và biện pháp được phân loại cuối cùng không chỉ cung cấp góc nhìn toàn diện mà còn là cơ sở để xây dựng một công cụ quản lý có cấu trúc, hỗ trợ hiệu quả cho việc kiểm soát rủi ro, hạn chế vượt tiến độ và ngân sách trong các dự án EPC, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả và tỷ lệ thành công của các dự án chìa khóa trao tay trong tương lai.

Xegwana, et al. [9] đã áp dụng phương pháp nghiên cứu định tính nhằm tìm hiểu sâu về các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng chậm tiến độ và vượt chi phí trong các dự án. Từ tổng thể 171 cá nhân, nhóm nghiên cứu đã lựa chọn có chủ đích 27 người tham gia để tiến hành các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc chuyên sâu. Qua phân tích dữ liệu thu thập được, nghiên cứu đã xác định các yếu tố then chốt góp phần gây ra sự chậm trễ và phát sinh chi phí bao gồm: giao tiếp thiếu hiệu quả, quy trình đấu thầu và mua sắm chưa tối ưu, quản lý các bên liên quan còn yếu kém, cùng với các hạn chế trong việc triển khai dự án và năng lực của đội ngũ thực hiện. Nghiên cứu này mang lại cái nhìn sâu sắc về mối liên hệ giữa chi phí, thời gian và hiệu quả triển khai các dự án xây dựng đường bộ trong bối cảnh chính quyền địa phương. Việc làm rõ những yếu tố tác động này không chỉ giúp củng cố cơ sở lý luận mà còn góp phần xây dựng các chính sách thực tiễn dựa trên bằng chứng, đồng thời đưa ra các khuyến nghị thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả quản lý dự án và cải thiện kết quả thực hiện trong tương lai.

Khan, et al. [10] thực hiện nghiên cứu nhằm xác định các thách thức chính ảnh hưởng đến việc hoàn thành đúng tiến độ các dự án xây dựng và góp phần gây ra sự chậm trễ, với hai dự án quy mô lớn đang triển khai tại Riyadh, Ả Rập Xê Út được chọn làm nghiên cứu điển hình. Mục tiêu của nghiên cứu là đánh giá tác động của các yếu

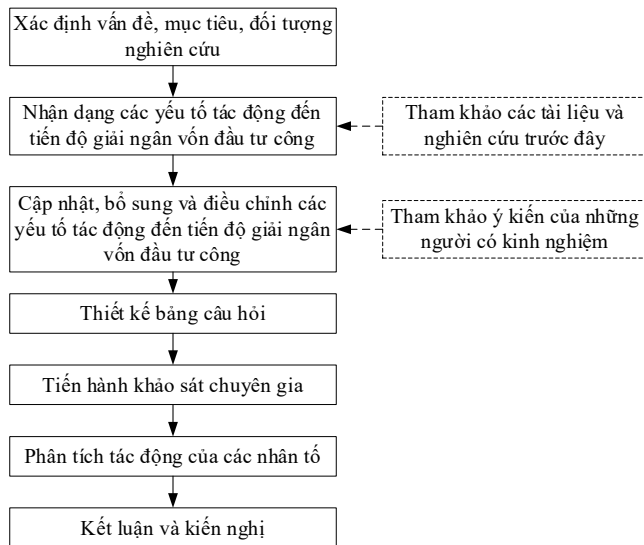
tố gây chậm trễ đối với hiệu quả thực hiện dự án cũng như sự phát triển bền vững trong lĩnh vực xây dựng. Dựa trên tổng quan tài liệu, nhóm nghiên cứu đã xác định các thách thức tiềm tàng và tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi có cấu trúc đối với 291 chuyên gia trong ngành xây dựng, sử dụng thang đo Likert 5 điểm để phân tích mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố. Kết quả chỉ ra rằng những nguyên nhân chính gây ra chậm trễ bao gồm: giao tiếp không hiệu quả, việc không tuân thủ các thông số kỹ thuật, quy trình phê duyệt thiết kế bị trì hoãn, cùng với các vấn đề liên quan đến thanh toán hàng tháng. Nhằm khắc phục tình trạng này, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp như tăng cường phối hợp giữa các bên liên quan, đảm bảo hoàn thành và phê duyệt thiết kế trước khi thi công, sử dụng mô hình, nguyên mẫu minh họa và xử lý kịp thời các khiếu nại về thanh toán. Những giải pháp này được kỳ vọng sẽ nâng cao đáng kể hiệu quả thực hiện dự án và góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững. Các kết quả nghiên cứu đã đóng góp những hiểu biết quan trọng vào nền tảng kiến thức hiện có, đồng thời mang lại định hướng thực tiễn cho các chuyên gia xây dựng trong việc giảm thiểu chậm trễ và cải thiện hiệu quả triển khai các dự án trong tương lai.

Hải [11] đã sử dụng phương pháp định lượng để xây dựng mô hình các yếu tố ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước tại tỉnh Lai Châu. Kết quả nghiên cứu chỉ ra ba yếu tố chủ yếu đang gây ra tình trạng chậm giải ngân ở địa phương, bao gồm: (i) hệ thống chính sách và pháp luật liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; (ii) việc phân bổ vốn đầu tư chưa đảm bảo tính kịp thời; và (iii) thủ tục hành chính trong quá trình đầu tư xây dựng còn rườm rà, phức tạp, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án. Long and Tuyen [12] đã tiến hành nghiên cứu thông qua việc thu thập dữ liệu bằng bảng câu hỏi, khảo sát ý kiến của các chuyên gia với sự đa dạng về kinh nghiệm, vai trò, quy mô và loại hình dự án, cũng như chức năng của các cơ quan liên quan đến đối tượng khảo sát. Nghiên cứu áp dụng phương pháp trị trung bình để phân tích dữ liệu. Kết quả cho thấy có tổng cộng 34 yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực hiện dự án, trong đó 17 yếu tố được xác định là gây khó khăn hoặc bất lợi cho việc triển khai các dự án đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng tại huyện Củ Chi trong thời gian qua. Các yếu tố này đã được xếp hạng từ mức độ ảnh hưởng cao nhất đến thấp nhất theo đánh giá của các chuyên gia. Từ kết quả này, các bên liên quan trong quá trình triển khai dự án cần chú trọng xem xét, giảm thiểu tác động của các yếu tố bất lợi và đưa ra giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các mục tiêu đề ra cho các dự án trong giai đoạn tiếp theo.

3. Quy trình nghiên cứu đề xuất

Trong quá trình nghiên cứu, các phương pháp chủ yếu được áp dụng bao gồm: phương pháp nghiên cứu định tính, nghiên cứu định lượng, cùng với phương pháp tổng hợp, so sánh và đánh giá thực tiễn. Trên cơ sở lý thuyết và các nghiên cứu trước đó, tác giả đã xây dựng một mô hình nghiên cứu nhằm đo lường các yếu tố ảnh hưởng

đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Bảng câu hỏi khảo sát được thiết kế để thu thập dữ liệu thực tế về các yếu tố tác động từ các dự án đã và đang triển khai. Việc khảo sát được thực hiện với sự tham gia của các chuyên gia và các bên liên quan trong các dự án đầu tư xây dựng tại Thành phố Hồ Chí Minh. Dữ liệu thu thập được xử lý và phân tích bằng phần mềm SPSS, sử dụng các phương pháp thống kê mô tả nhằm xác định mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố. Trên cơ sở kết quả phân tích, nghiên cứu tiến hành đánh giá toàn diện và đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm cải thiện tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.



Hình 1. Quy trình nghiên cứu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1 Đặc điểm của mẫu

Tác giả đã tiến hành khảo sát bằng hai hình thức: gửi trực tuyến và gửi trực tiếp. Cụ thể, 142 phiếu khảo sát được gửi online và thu về 136 phản hồi. Đối với hình thức trực tiếp, phần lớn bảng câu hỏi được gửi thông qua các ban quản lý dự án. Trong tổng số 152 phiếu trả lời nhận được, có 146 phiếu hợp lệ được sử dụng cho quá trình xử lý và phân tích dữ liệu bằng phần mềm Microsoft Excel 2016 và IBM SPSS Statistics 27. Cơ cấu đối tượng tham gia khảo sát bao gồm: Chủ đầu tư/Ban quản lý dự án (18 %), đơn vị tư vấn thiết kế (10 %), đơn vị tư vấn giám sát (20 %) và đơn vị thi công (62 %). Tỷ lệ phân bố này phản ánh tính đa chiều trong dữ liệu khảo sát, đồng thời tương ứng với cơ cấu nhân sự thường thấy trong một dự án xây dựng. Về kinh nghiệm, phần lớn người trả lời có từ 3–5 năm kinh nghiệm (chiếm 45 %), ngoài ra còn có nhiều người có kinh nghiệm từ 5–10 năm và trên 10 năm, cho thấy chất lượng phản hồi có độ tin cậy cao. Đặc biệt, 95 % người tham gia khảo sát cho biết họ đã từng hoặc đang tham gia các dự án gặp tình trạng chậm tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, điều này càng tăng thêm tính thực tiễn cho kết quả nghiên cứu.

4.2 Các yếu tố ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công

Dựa trên việc tổng hợp kiến thức từ các nghiên cứu trước đó, thông tin từ các báo cáo thực tiễn và ý kiến chuyên môn của các chuyên gia như đã trình bày trong mục 4.1, tác giả đã tiến hành hệ thống hóa, chọn lọc và rút gọn các ý kiến để xây dựng một bảng câu hỏi khảo sát với cấu trúc rõ ràng và phù hợp với mục tiêu nghiên cứu. Bảng câu hỏi được thiết kế nhằm thu thập dữ liệu phản ánh mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng tại Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi triển khai khảo sát đến các đối tượng liên quan như chủ đầu tư, ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công và giám sát, dữ liệu thu thập được xử lý và phân tích bằng các phương pháp định lượng, đồng thời thực hiện phân loại và xếp hạng mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố dựa trên các chỉ số thống kê phù hợp. Kết quả phân tích cho thấy một số nhân tố có tác động đáng kể đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công cho các công trình xây dựng tại Thành phố Hồ Chí Minh, được trình bày cụ thể trong Bảng 1 kèm theo minh họa rõ ràng. Việc xác định và làm rõ các yếu tố này không chỉ giúp nâng cao hiểu biết về nguyên nhân gây chậm giải ngân mà còn cung cấp cơ sở thực tiễn để đề xuất các giải pháp hiệu quả, góp phần cải thiện tiến độ giải ngân và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công tại địa phương.

Các biến liên quan đến công tác bố trí vốn trong nghiên cứu có giá trị trung bình dao động từ 3.89 đến 4.02, trong đó biến “Nhu cầu vốn thực tế lớn hơn kế hoạch” được đánh giá cao nhất. Kết quả này phản ánh quan điểm của người tham gia khảo sát rằng việc không bố trí đủ vốn ngay từ đầu năm là một vấn đề đáng lo ngại, có ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Bên cạnh đó, các yếu tố như “Dự án thiếu vốn” và “Kế hoạch về vốn không đảm bảo” cũng nhận được mức đánh giá cao, cho thấy những bất cập trong khâu lập kế hoạch và phân bổ vốn vẫn đang là rào cản lớn. Điều này nhấn mạnh sự cần thiết phải nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập kế hoạch vốn và đảm bảo phân bổ nguồn lực kịp thời, phù hợp với nhu cầu thực tế của các dự án để cải thiện hiệu quả giải ngân trong thời gian tới.

Nhóm biến liên quan đến “Giải phóng mặt bằng” có giá trị trung bình cao nhất trong toàn bộ các biến được nghiên cứu, dao động từ 3.87 đến 4.26, cho thấy đây là một trong những rào cản quan trọng nhất ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Kết quả này phản ánh thực trạng rằng các vướng mắc pháp lý liên quan đến đất đai, cùng với những mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh giữa cơ quan chức năng và người dân trong quá trình giải phóng mặt bằng, đang là những trở ngại lớn làm chậm tiến độ thực hiện dự án. Do đó, việc tháo gỡ các vấn đề liên quan đến thủ tục pháp lý và tăng cường sự đồng thuận của người dân cần được xem là ưu tiên hàng đầu nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân và nâng cao hiệu quả thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

Bảng 1. Trị trung bình và xếp hạng các nhân tố.

Nhóm	Nhân tố	Giá trị trung bình	Xếp hạng
Công tác bố trí vốn	Dự án thiếu vốn	4.01	8
	Nhu cầu vốn thực tế lớn hơn kế hoạch	4.02	6
	Chủ đầu tư không có khả năng bố trí vốn	3.89	14
	Kế hoạch về vốn không đảm bảo	3.91	13
Năng lực của các bên liên quan	Sự yếu kém của các nhà thầu trong việc đẩy nhanh tiến độ thi công	4.04	5
	Đơn vị có thẩm quyền và thành phố không quyết liệt trong việc chỉ đạo và xử lý tiến độ giải ngân.	3.94	11
	Công tác kiểm tra, giám sát dự án không được thực hiện hiệu quả.	3.81	18
	Quy trình lựa chọn nhà thầu không minh bạch và hợp lý.	3.75	21
	Quá trình nghiệm thu và thanh toán chậm tiến độ.	4.02	7
Giải phóng mặt bằng	Nguồn gốc đất không được xác định rõ ràng.	3.87	16
	Người dân không đồng thuận với phương án bồi thường.	4.13	2
	Người dân không đồng thuận với phương án tái định cư.	4.09	4
	Việc đền bù và giải phóng mặt bằng gặp nhiều vướng mắc.	4.26	1
	Giá đất không được xác định một cách hợp lý.	4.12	3
Thủ tục pháp lý đầu tư	Chủ đầu tư không hoàn thành các thủ tục đầu tư đúng tiến độ.	3.76	20
	Việc lập, thẩm định và phê duyệt các dự án gặp nhiều trở ngại.	3.89	15
	Công tác chuẩn bị đầu tư cho dự án không đảm bảo tiến độ	3.53	23
	Quy trình thủ tục hành chính kéo dài	3.54	22
Yếu tố khác	Sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan chưa đồng đều.	3.97	9
	Chính sách hoặc luật pháp thay đổi trong quá trình thực hiện.	3.85	17
	Sai khác giữa khảo sát ban đầu và quá trình thi công.	3.95	10
	Vấn đề về tài chính và ngân sách	3.52	24
	Tiến độ thi công không đáp ứng yêu cầu đặt ra của dự án.	3.92	12
	Dự án bị ảnh hưởng nhiều bởi các yếu tố ngoại cảnh bên ngoài (thiên tai, dịch bệnh).	3.81	19

Năng lực của các bên liên quan được đánh giá là có mức độ ảnh hưởng vừa phải đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Kết quả khảo sát cho thấy người tham gia nhận định rằng khả năng thực hiện của các bên như chủ đầu tư, nhà thầu hay đơn vị tư vấn có tác động nhất định đến quá trình giải ngân, tuy nhiên đây không phải là nguyên nhân chủ yếu gây ra sự chậm trễ. Điều này cho thấy các bên liên quan đã có năng lực tương đối đáp ứng yêu cầu, nhưng vẫn cần tiếp tục nâng cao hiệu quả phối hợp và tổ chức thực hiện.

Nhóm biến liên quan đến thủ tục pháp lý đầu tư có giá trị trung bình dao động từ 3.53 đến 3.89, phản ánh rằng người trả lời đánh giá thủ tục hành chính và quy trình phê duyệt là một trong những yếu tố gây ảnh hưởng rõ rệt đến tiến độ giải ngân. Những trở ngại trong quá trình lập, thẩm định và phê duyệt dự án cho thấy thủ tục hành chính còn phức tạp và mất nhiều thời gian. Điều này tiếp tục là một thách thức lớn cần được cải thiện nếu muốn thúc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Ngoài các nhóm yếu tố chính, một số yếu tố khác cũng cần được lưu ý trong quá trình triển khai dự án. Cụ thể, sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan chưa đồng đều, gây khó khăn trong việc thống nhất và xử lý các thủ tục. Bên cạnh đó, việc thay đổi chính sách hoặc

luật pháp trong quá trình thực hiện có thể làm ảnh hưởng đến kế hoạch ban đầu của dự án. Sai khác giữa kết quả khảo sát ban đầu và thực tế thi công là một nguyên nhân khác dẫn đến điều chỉnh thiết kế, kéo dài thời gian thực hiện. Ngoài ra, các vấn đề về tài chính, ngân sách cũng như tiến độ thi công không đáp ứng yêu cầu đặt ra là những yếu tố tiềm ẩn rủi ro, cần được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo hiệu quả và tiến độ của dự án đầu tư công.

4.3 Đề xuất giải pháp

Giải pháp về công tác bố trí vốn đầu tư công cần tập trung vào việc nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, bởi đây là nguồn lực có hạn. Bài báo đề xuất cần ưu tiên bố trí vốn cho các dự án quan trọng và thuộc lĩnh vực trọng điểm, đặc biệt là những dự án có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương như hạ tầng giao thông, giáo dục và y tế. Bên cạnh đó, cần áp dụng các cơ chế, chính sách linh hoạt, công khai và minh bạch trong quản lý, sử dụng vốn nhằm thu hút thêm nguồn lực tư nhân, đồng thời tăng tính minh bạch trong toàn bộ quá trình đầu tư công. Các cơ quan quản lý nhà nước và chủ đầu tư cần tăng cường công tác giám sát, đánh giá và phân tích tình

hình thực hiện dự án để kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề phát sinh có thể làm chậm tiến độ giải ngân vốn.

Giải pháp về công tác giải phóng mặt bằng bao gồm nhiều bước cụ thể như tăng cường tuyên truyền để người dân hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ của mình khi tham gia di dời; xây dựng chính sách đền bù hợp lý, công bằng; tổ chức đối thoại định kỳ để lắng nghe, tiếp thu và giải quyết các phản ánh, khiếu nại của người dân. Ngoài ra, cần rà soát, điều chỉnh các quy trình giải phóng mặt bằng đảm bảo nhanh chóng và minh bạch ở từng khâu thực hiện. Việc phối hợp giữa các cơ quan chức năng địa phương cũng cần được nâng cao nhằm đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải tỏa. Đồng thời, cung cấp thông tin chính xác về các dự án đầu tư công đến người dân để tạo niềm tin, giúp họ yên tâm và đồng thuận hơn. Từ đó, tạo áp lực tích cực nhằm thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Giải pháp về các yếu tố khác liên quan đến chính sách và năng lực thực hiện dự án cũng rất cần thiết. Đối với các trường hợp chậm tiến độ thi công, chủ đầu tư cần có sẵn các phương án xử lý để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của mình, đồng thời nâng cao trách nhiệm của nhà thầu. Cần tính toán kỹ lưỡng các yếu tố rủi ro như dịch bệnh, thiên tai, biến động giá cả ngay trong hợp đồng để tránh gián đoạn tiến độ và đảm bảo tính bền vững trong giải ngân. Về phía năng lực của các bên liên quan, cần nâng cao trình độ chuyên môn, cải thiện quy trình lựa chọn nhà thầu, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để theo dõi tiến độ và chi phí dự án. Đồng thời, công tác đào tạo đội ngũ quản lý và thực hiện dự án chuyên nghiệp, có khả năng ứng dụng công nghệ và xử lý linh hoạt các tình huống phát sinh cũng là điều cần chú trọng. Riêng với thủ tục đầu tư xây dựng, cần đẩy mạnh cải cách hành chính, số hóa hồ sơ, rút gọn các bước không cần thiết và đảm bảo tính công khai, minh bạch trong từng khâu, góp phần tạo thuận lợi tối đa cho quá trình giải ngân vốn đầu tư công.

5. Kết luận

Kết quả từ nghiên cứu cho thấy một số yếu tố quan trọng có ảnh hưởng đáng kể đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công cho các công trình xây dựng tại Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm: công tác bố trí vốn, năng lực của các bên liên quan, công tác giải phóng mặt bằng và thủ tục pháp lý đầu tư. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đã đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giải ngân, góp phần cải thiện tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng phạm vi nghiên cứu chủ yếu tập trung vào ý kiến của các chuyên gia trong ngành xây dựng tại TP.HCM, nên kết quả có thể chưa phản ánh đầy đủ quan điểm của giới chuyên môn trên phạm vi toàn quốc. Vì vậy, để có được cái nhìn toàn diện và đáng tin cậy hơn về các yếu tố ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, các nghiên cứu tiếp theo cần mở rộng phạm vi khảo sát, bao gồm nhiều vùng miền và đối tượng chuyên gia khác nhau trong lĩnh vực đầu tư xây dựng.

Trong quá trình triển khai dự án đầu tư công, các biến động là điều khó tránh khỏi. Việc quản lý hiệu quả tiến độ giải ngân vốn trở

thành yếu tố then chốt quyết định sự thành công của dự án. Thông qua việc xác định và đánh giá các nhóm yếu tố chính ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân, nghiên cứu này góp phần giúp các chủ đầu tư và các bên liên quan nhận diện sớm rủi ro, từ đó chủ động đưa ra các biện pháp khắc phục nhằm hạn chế những tác động tiêu cực đến hiệu quả sử dụng vốn.

Ngoài việc phân tích các yếu tố tác động, nghiên cứu cũng đề xuất một số giải pháp thiết thực nhằm nâng cao khả năng thành công của các dự án đầu tư công. Các giải pháp tập trung vào việc cải thiện công tác quản lý dự án, đẩy mạnh sự phối hợp và trách nhiệm giữa các bên liên quan. Điều này không chỉ góp phần thúc đẩy tiến độ giải ngân mà còn nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và bền vững trong triển khai các công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công.

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Bách Khoa – Đại học Quốc Gia thành phố Hồ Chí Minh.

Tài liệu tham khảo

- [1]. B. T. T. Hường, "Thực trạng và giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công," *Tap chí Tài chính*, vol. 2, pp. 53-55, 2017.
- [2]. L. A. M. Trang, B. V. Trinh, and P. M. Trí, "Các yếu tố ảnh hưởng đến chậm tiến độ giải ngân vốn của các dự án tại Thành phố Cần Thơ," *Tap chí công Thương*, vol. 14, pp. 233-240, 2022.
- [3]. N. T. Minh and L. H. Long, "Yếu tố gây mâu thuẫn giữa chủ đầu tư và nhà thầu gây chậm trễ trong xây dựng ở Thành phố Hồ Chí Minh," *Tap chí Vật liệu và Xây dựng*, vol. 06, pp. 80-84, 2022.
- [4]. T. c. t. kê, "Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2023," 2023.
- [5]. S. A. Assaf and S. Al-Hejji, "Causes of delay in large construction projects," *International Journal of Project Management*, vol. 24, no. 4, pp. 349-357, 2006/05/01/ 2006.
- [6]. W. e. Alaghabari, M. Razali A. Kadir, A. Salim, and Ernawati, "The significant factors causing delay of building construction projects in Malaysia," *Engineering, Construction and Architectural Management*, vol. 14, no. 2, pp. 192-206, 2007.
- [7]. A. A. Fashina, M. A. Omar, A. A. Sheikh, and F. F. Fakunle, "Exploring the significant factors that influence delays in construction projects in Hargeisa," *Heliyon*, vol. 7, no. 4, p. e06826, 2021/04/01/ 2021.
- [8]. A. H. Álvarez-Pozo, M. I. Parma-García, I. Ortiz-Marcos, L. F. Bautista, and E. Atanes-Sánchez, "Analysis of Causes of Delays and Cost Overruns as Well as Mitigation Measures to Improve Profitability and Sustainability in Turnkey Industrial Projects," *Sustainability*, vol. 16, no. 4, p. 1449, 2024.
- [9]. M. S. Kegwana, M. Twum-Darko, and R. K. Tengeh, "Factors affecting time and cost in road construction projects at a South African municipality," *International Journal of Research in Business and Social Science (2147- 4478)*, vol. 13, no. 6, pp. 405-413, 10/14 2024.
- [10]. M. W. Khan, M. F. B. Shaari, and N. A. Saud, "Review of Delay Factors in Construction Projects of Riyadh; A Case Study to Enhance Project Performance with Sustainability," *Journal of Information Systems Engineering and Management*, vol. 10, pp. 356-371, 2025.

[11]. N. N. Hải, "Yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu," *Tạp chí Khoa học và Công nghệ*, vol. 50, pp. 112-117, 2019.

[12]. L. H. Long and T. B. Tuyền, "Yếu tố gây mâu thuẫn giữa chủ đầu tư và nhà thầu gây chậm trễ trong xây dựng ở Thành phố Hồ Chí Minh," *Tạp chí Xây dựng*, no. 08, pp. 136-140, 2023.